

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HSST
Ngày 01/3/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG – TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Thu Giang

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoan

+ Ông Tạ Minh Tiếp

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01/3/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Tòa án nhân dân huyện Văn Giang mở phiên tòa sơ thẩm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/2023/TLST-HS ngày 16/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST-HS ngày 19/01/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024 ngày 02/02/2024 đối với bị cáo:

Phạm Văn N. Giới tính: Nam. Sinh năm: 1984; tại huyện TN, thành phố HP. Nơi ĐKKHKT, nơi cư trú: Thôn 4, xã TH, huyện TN, thành phố HP. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 9/12 (tại phiên tòa bị cáo khai 12/12). Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Phạm Văn L và bà Lưu Thị L1. Có vợ Vũ Thị N1 và có 03 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Chưa có. Nhân thân: Ngày 23/10/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 1 năm tù về tội đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Bản án đã có hiệu lực pháp luật, N hiện đang thi hành án tại trại giam Thanh Phong Bộ công an, theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Công ty Cổ phần thương mại và thiết bị chuyên dùng MA.

Địa chỉ: Số 6 ngõ 221/24 ĐC, phường ĐC, quận HM, thành phố HN.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu H. Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Viết X, sinh năm: 1985

Trú tại: PB1012, chung cư Tecco Skyville, xã NH, huyện TT, thành phố HN.

- Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại TH.

Địa chỉ: Số 19 ngách 575/9 KM, phường NK, quận BD, thành phố HN.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đồng Văn T. Chức vụ: Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Trần L, sinh năm: 1970

Trú tại: Thôn PĐ 2, xã PĐ, huyện GL, thành phố HN.

- Công ty TNHH bê tông và xây dựng MĐ

Địa chỉ: Tổ dân phố QH, thị trấn MĐ, huyện TN, thành phố HP.

Đại diện theo pháp luật: Nguyễn Anh D. Chức vụ: Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Bá Hồng T, sinh năm: 1988

Trú tại: Thôn XT, xã NQ, huyện BV, thành phố HN.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Văn N1, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Trại Giam Hoàng Tiến Bộ Công an, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Anh Phạm Văn T, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Trại giam Xuân Nguyên cục C10 Bộ Công an, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Anh Phạm Hồng C, sinh năm: 2002.

Địa chỉ: Trại giam Xuân Nguyên cục C10 Bộ Công an, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên

Tại phiên tòa vắng mặt: Đại diện các bị hại ông X, ông L, ông T; những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh N, anh T, anh C anh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dự án khu đô thị sinh thái Dream City tại xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên bắt đầu triển khai thi công, san lấp mặt bằng và làm cơ sở hạ tầng từ tháng 12 năm 2021. Quá trình thực hiện, có một số doanh nghiệp đã mang các máy móc,

thiết bị đèn khu vực nói trên và thường để lại qua đêm tại công trường để ngày hôm sau làm việc tiếp. Việc quản lý các máy móc và trang thiết bị ở công trường đều do các doanh nghiệp tự trông coi. Đầu tháng 01 năm 2022, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn N1 đều sinh năm 1993 và cùng trú tại thôn 14, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang có nhà ở gần đó thấy các doanh nghiệp có nhu cầu trông coi máy móc, thiết bị để qua đêm tại công trường, nên đã rủ nhau đi gặp đại diện các doanh nghiệp để nhận trông thuê máy móc, thiết bị. N1 và H đã nhận trông một số máy robot ép cọc, máy cầu của một số doanh nghiệp gồm: Công ty cổ phần bê tông TPN, Công ty cổ phần xây dựng ACE TBD, Công ty nền móng và bê tông đúc sẵn lắp ghép PV. Ngày 12/01/2022, thông qua bạn bè giới thiệu, thì Phạm Văn N, sinh năm 1984, ở xã TH, huyện TN, thành phố HP và Phạm Văn T, sinh năm 1988, ở xã PL, huyện TN, thành phố HP đến cùng trông máy với N1, H và ở trọ tại nhà của H (gọi chung là: nhóm của N1). Tại đây, các đối tượng thấy N là người nhiều tuổi nhất, có kinh nghiệm trông coi máy móc ở nhiều công trường trước đây nên đã thống nhất để N là người chỉ đạo, phân công công việc, N1 là người liên hệ với các nhà thầu, H là người dẫn dắt mọi người thực hiện công việc tại công trường còn T là người tuần tra giám sát những người trông máy, có tình huống gì báo lại để mọi người cùng giải quyết, lợi nhuận sẽ chia đều nhau. Ngày 15/01/2022, Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng và thương mại TH (gọi tắt là Công ty TH) có địa chỉ ở số 6, ngõ 221/24, phố ĐC, phường ĐC, quận HM, thành phố HN và Công ty trách nhiệm hữu hạn bê tông và xây dựng MĐ (gọi tắt là Công ty MĐ) có địa chỉ ở tổ dân phố QH, thị trấn MĐ, huyện TN, thành phố HP có đưa các máy robot ép cọc đến công trường nói trên để làm việc tại khu 3B mà nhóm của N1 đang nhận trông máy cho một số công ty khác. Thấy vậy, N1 đã đến đặt vấn đề trông thuê máy với giá từ 4.500.000 đồng – 5.000.000 đồng/1 máy/1 tháng, nhưng 02 Công ty TH và MĐ đều không đồng ý.

Khoảng 15 giờ ngày 15/01/2022 tại phòng trọ của N ở nhà H, các đối tượng: N, N1, H, T đã bàn bạc với nhau về việc trông coi máy móc. N hỏi N1 về việc 2 Công ty TH và MĐ đã đồng ý thuê trông máy chưa và N1 trả lời họ chưa đồng ý. N bảo *“như thế không được, anh em phải đi phá máy móc của các công ty để chúng nó sợ phải thuê anh em mình”*. H cũng nói thêm: *“phải phá chúng nó để anh em mình trông, anh em cứ đi đi, có ít máy có gì anh ra sau”*. Sau khi nghe H nói vậy thì N1 và T đồng ý thực hiện. Khoảng 00 giờ ngày 16/01/2022, N1 và T đi bộ ra khu vực để máy robot ép cọc của Công ty TH. N1 dùng điện thoại Iphone XS max của mình bật đèn Flash để soi thì phát hiện dưới gầm máy robot có để 02 máy hàn khí Co2, màu vàng, kích thước (60x30x50) cm. Do vậy T đã đứng ở ngoài cảnh giới để N1 chui vào gầm máy robot, dùng 02 tay bê lần lượt 02 máy hàn khí Co2 lên qua đầu, rồi đập mạnh vào bệ máy robot bằng kim loại, làm hư hỏng 02 máy hàn khí Co2 (01 máy bị hỏng cuộn dây hàn và trục chính của rùa hàn, còn 01 máy bị hỏng cuộn dây hàn). Sau đó, N1 và T đi tiếp sang máy robot ép cọc của Công ty MĐ gần đó, N1 chui vào gầm máy phát hiện thấy 02 cuộn dây hàn MIG còn khoảng 50% đang được nối với máy nên N1 đã dùng

tay bẻ lấy 02 cuộn dây hàn; T cầm 01 cuộn và N1 cầm 01 cuộn mang đi chôn giấu ở dưới bãi cát. Đến 07 giờ sáng cùng ngày, anh Nguyễn Hoàng T và anh Vũ Duy N2 là nhân viên kỹ thuật của 2 Công ty TH và MĐ phát hiện máy móc bị phá hỏng, nên đã báo lại anh Đặng Trần L2 là người quản lý máy móc tại công trường của Công ty TH và anh Nguyễn Bá Hồng T là chỉ huy trưởng tại công trường của Công ty MĐ để họ thông báo lại cho các công ty biết. Ông Nguyễn Bá Hồng T là chỉ huy trưởng công trình, đồng thời đại diện Công ty MĐ thấy trước đó có nhóm của N1 đã đặt vấn đề trông máy, nhưng vì giá cao nên không đồng ý; nay lại thấy máy móc bị phá hỏng như trên, nên cũng nghi ngờ là nhóm của N1 thực hiện. Do vậy ngày 17/01/2022, Ông T đã buộc phải đồng ý thuê nhóm của N1 trông 07 máy ép cọc và 01 máy cẩu với giá 5.000.000 đồng/1 máy/1 tháng, trả tiền cuối tháng (có viết một số biên bản kiểm kê máy móc thiết bị cụ thể).

Ngày 19/01/2022, Công ty Cổ phần thương mại và thiết bị chuyên dùng MA (gọi tắt là Công ty MA) có địa chỉ ở số 6, ngõ 221/24, phố ĐC, phường ĐC, quận HM, thành phố HN (là nhà thầu phụ của Công ty ACE TBD, do ông Nguyễn Hữu H là chỉ huy trưởng công trình và là đại diện công ty ACE TBD trước đó đã thuê nhóm của N1 trông một số máy robot ép cọc) nay đưa thêm máy cẩu 29LA-1311 đến công trường để làm việc. Thấy vậy, N1 đã liên hệ với anh H bảo thuê trông máy cẩu nói trên, nhưng anh H nói: *“Bên em đã thuê trông các máy robot rồi, máy này nhỏ, anh em tiện thì trông giúp”*. N1 không đồng ý và thông báo lại cho N biết. Trên cơ sở ngày 15/01/2022 N, H, N1, T đã bàn bạc và thống nhất nên N chỉ đạo N1 đi mua sơn về xịt hết kính của chiếc máy cẩu. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 20/01/2022, N1 điều khiển xe mô tô Yamaha Jupiter, biển số 30H9-5316 của bố (là ông Nguyễn Văn Quý) đi đến cửa hàng của ông Quản Văn M, sinh năm 1975, ở thôn PT, xã NT, huyện VG mua 01 bình sơn màu đỏ, dạng xịt, thể tích 300ml với giá 60.000 đồng mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, N1 đi bộ một mình ra khu để máy cẩu của Công ty MA, trèo lên máy cẩu 29LA-1311, dùng bình sơn nói trên xịt kín sơn màu đỏ toàn bộ kính trước và hai bên buồng lái rồi vứt vỏ bình xịt sơn đi.

Ngày 21/01/2022, N tiếp tục rủ Phạm Hồng C, sinh năm 2002 ở cùng xã với N lên trông coi máy móc. Do 2 Công ty TH và MA vẫn chưa thuê nhóm của N1 trông máy cũng như không đồng ý với giá trông máy ngày tết là 20.000.000 đồng/1 máy/10 ngày (từ 26 tháng chạp đến mùng 06 tháng giêng âm lịch) nên khoảng 17 giờ ngày 21/01/2022, tại phòng trọ của N1, các đối tượng N, H, N1, T tiếp tục bàn bạc về việc sẽ tiếp tục xịt sơn và phá hỏng một số máy móc của các doanh nghiệp. N phân công N1 tiếp tục xịt sơn và mua kim cộng lực về để cắt phá dây điện, máy móc. H đồng ý và nói: *“có ít máy, anh em cứ đi đi, anh đang cách ly covid, có gì anh ra sau”* để xúi giục N1, T trực tiếp đi thực hiện, H ở nhà chờ tin tức nếu có vấn đề gì sẽ ra hỗ trợ sau. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, theo sự phân công và chỉ đạo của N cùng sự xúi giục của H, N1 đi xe máy biển số 30H9-5316 đến quán của ông M mua 01 bình sơn

màu đen, dạng xịt, thể tích 300ml và 01 chiếc kìm cộng lực dài khoảng 60cm, có 02 lưỡi bằng kim loại sắc bết, mũi nhọn. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 22/01/2022 như đã bàn bạc cùng H từ trước thì N, C, T đi đến nhà N1 để cùng ra công trường và đến chỗ để máy Robot ép cọc của Công ty TH. N đứng ở phía bên ngoài để quan sát, T và C đứng cách máy khoảng 3m để trông coi, N1 trèo lên bộ máy dùng kìm cộng lực cắt một đầu của đoạn dây điện 3 pha màu đen, nhãn hiệu Myota 4x70, đường kính 7,5cm, có 4 sợi lõi nhôm đường kính 1,3cm, được quấn lại với nhau và nối với tủ điện rồi trèo xuống cắt đầu dây còn lại được nối với máy hàn. Sau đó, T đến giữ dây cho N1 cắt đoạn dây điện nguồn 3 pha dài 20m. C, N1 kéo dây điện vừa cắt được ra chỗ N đứng gần 01 mương nước; N bảo C và N1 ném dây điện xuống mương nước. N kiểm tra thấy dây điện vẫn nối, để bị phát hiện nên bảo N1 kéo đoạn dây trên về nhà cắt nhỏ ra và giấu đi. N1 kéo đoạn dây điện về nhà của mình rồi dùng kìm cộng lực cắt thành nhiều đoạn nhỏ cho vào bao tải, giấu ở chuồng lợn. Đến 22 giờ cùng ngày, N1, T và C tiếp tục đi xịt vào máy cầu 29LA-1311. T và C đứng cảnh giới để N1 trèo lên xịt sơn màu đen vào toàn bộ kính chắn gió phía trước, kính 02 bên buồng lái, 02 gương chiếu hậu và biển số máy cầu. Sau đó tất cả đi về nhà N1, trên đường đi đã vứt vỏ bình sơn (không nhớ vị trí cụ thể). Khoảng hơn 22 giờ cùng ngày, N và H đi đến nhà N1 để hỏi, kiểm tra và được N1, T, C báo lại đã thực hiện xong nên yên tâm đi về.

Ngày 26/01/2022, đại diện các Công ty MĐ, TH và MA đã có đơn trình báo với Công an huyện Văn Giang. CQCSĐT Công an huyện Văn Giang đã tiến hành xác minh, khám xét khẩn cấp nơi ở của N1 thu giữ: 23 đoạn dây điện hình tròn, màu đen, đều có đường kính 1,3cm, vỏ bọc ngoài bằng nhựa màu đen, bên trong có 4 lõi bằng kim loại, kích thước từ 69cm đến 1,28m, tổng chiều dài các đoạn là 20m và 01 chiếc điện thoại Iphone XS max của N1. Khám xét khẩn cấp nơi ở trọ của N và T thu giữ: 01 chiếc điện thoại Iphone 6s pluss, 05 biên bản bàn giao máy móc.

Ngày 27/01/2022 và ngày 05/6/2022, CQCSĐT Công an huyện Văn Giang yêu cầu định giá tài sản để xác định thiệt hại. Ngày 06/02/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Văn Giang kết luận: 01 máy hàn khí Co2 bị hư hỏng 01 cuộn dây hàn và trục chính của rùa hàn, thiệt hại 1.800.000 đồng; 01 máy hàn khí Co2 bị hư hỏng 01 cuộn dây hàn thiệt hại 1.000.000 đồng; 01 đoạn dây điện 3 pha màu đen nhãn hiệu Myota 4x70 có 4 sợi lõi nhôm đường kính dây điện 7,5cm dài 20m, trị giá 1.400.000 đồng. Ngày 09/6/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Văn Giang kết luận: 02 cuộn dây hàn MIG còn lại 50% dây có trị giá 400.000 đồng.

Ngày 09/6/2022, CQCSĐT Công an huyện Văn Giang đã gửi 05 biên bản kiểm kê máy móc thiết bị với Công ty MĐ (được thu giữ tại nơi ở của N và T) có chữ ký và ghi họ tên Phạm Văn N (ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5) đi giám định để so sánh với chữ ký, chữ viết của N tại các biên bản ghi lời khai, bản tự khai của N trong vụ án Đánh bạc mà Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đang khởi tố điều tra (ký hiệu M1, M2, M3). Ngày 13/6/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên

kết luận: Chữ ký, chữ viết Phạm Văn N dưới mục Đại diện bộ phận an ninh trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4 so với chữ ký của Phạm Văn N trên các mẫu so sánh là do cùng một người viết ra; còn chữ ký, chữ viết Phạm Văn N trên mẫu A5 không phải do cùng một người viết ra.

Công ty MA bị xịt sơn vào máy thì công nhân tự lau rửa, khắc phục được, nên xác định không bị hư hỏng. Công ty MĐ và Công ty TH xác định thiệt hại có giá trị không lớn. Nên các Công ty nói trên đều không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Ngay sau khi sự việc xảy ra Nguyễn Văn H và Phạm Văn N bỏ trốn CQCSĐT Công an huyện Văn Giang đã ra quyết định truy nã. Ngày 05/02/2023, Nguyễn Văn H ra đầu thú tại CQCSĐT Công an huyện Văn Giang. Ngày 31/10/2022 và ngày 13/7/2023, Tòa án nhân dân huyện Văn Giang đã xét xử và kết án Phạm Văn N1, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H về tội Cường đoạt tài sản theo khoản 2 Điều 170 BLHS và Cố ý làm hư hỏng tài sản theo khoản 1 Điều 178 BLHS; xét xử và kết án Phạm Hồng C về tội Cường đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 170 BLHS, xử lý toàn bộ các vật chứng có liên quan đến vụ án.

Ngày 05/01/2023, Phạm Văn N bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng khởi tố và ra Quyết định truy nã về hành vi Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Ngày 11/8/2023, N ra đầu thú tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng về hành vi đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số: 144/CT-VKSVG ngày 15/11/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo Phạm Văn N về tội “*Cường đoạt tài sản*” theo điểm a, đ khoản 2 Điều 170 và tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Ban đầu bị cáo chưa thành khẩn, sau đó bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin được miễn án phí vì gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

- Kết thúc phần xét hỏi đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang phát biểu bản Luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ chứng minh tội phạm, phân tích tính nguy hiểm của tội phạm do bị cáo gây ra, hậu quả của hành vi đối với xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện VKSND huyện Văn Giang đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội “*Cường đoạt tài sản*” và tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Áp dụng:

Khoản 1 điều 178; điểm a, đ khoản 2 Điều 170; điểm h, s khoản 1, khoản 2

Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 55; Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo N từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”, từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, tổng hợp hình phạt chung về hai tội từ 04 năm 09 tháng đến 05 năm 06 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2023/HS-ST ngày 26/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định vì gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, VKSND huyện Văn Giang, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đề nghị xét xử vắng mặt các đại diện bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra các đại diện bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã có đầy đủ lời khai và việc vắng mặt của những người này tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo. Vì vậy, căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp khách quan với lời khai của chính bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập như: Đơn trình báo, lời khai của các bị hại; lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; Biên bản giao nhận tài liệu đồ vật, Kết luận định giá tài sản và các vật chứng của vụ án đã được thu giữ. Do đó Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ để kết luận: Vào các ngày 16, 19 và 23/01/2022, tại công trường thực hiện dự án Khu đô thị sinh thái Dream City thuộc xã

Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang. Nguyễn Văn H cùng với Phạm Văn N, Nguyễn Văn N1, Phạm Văn T đã đề nghị các Công ty TH, MĐ và MA thuê trông coi máy móc vào ban đêm với giá 5.000.000 đồng/1 máy/1 tháng và 20.000.000 đồng/1 máy/10 ngày nghỉ tết, nhưng không được chấp thuận. N đã chỉ đạo N1, T, H bàn bạc, phân công nhau, sau đó rủ thêm C phá hỏng một số máy, với mục đích là buộc các Công ty phải thuê nhóm của N1 trông máy lấy tiền. N đã khởi xướng, phân công nhiệm vụ cho từng người, H là người xúi giục để N1 và T phá hỏng 02 chiếc máy hàn khí Co2 của Công ty TH gây thiệt hại 2.800.000 đồng; C, T và N1 cắt nhỏ 20m dây điện 3 pha của Công ty TH; xịt sơn lên kính cabin lái, gương chiếu hậu và biển số xe cầu 29LA-1311 của Công ty MA gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, ngay sau đó vụ án đã bị phát hiện.

Bị cáo N cùng H, T, N1 khi thực hiện hành vi phạm tội có sự cấu kết chặt chẽ, có sự bàn bạc, phân công công việc, dùng thủ đoạn trộm cắp tài sản và làm hư hỏng tài sản của các công ty TH, MA, MĐ để uy hiếp làm các công ty lo sợ phải đưa tiền cho nhóm bị cáo. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại khu vực công trường nói riêng và an toàn xã hội nói chung. Hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” với tình tiết “*có tổ chức*” và “*gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội*” theo điểm a, đ khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự. Hành vi của N, H, N1, T ngày 16/01/2022 đập phá 02 máy hàn khí CO2 của công ty TH gây thiệt hại với tổng giá trị là 2.800.000đ thỏa mãn dấu hiệu cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc dùng thủ đoạn trộm cắp tài sản và làm hư hỏng tài sản của các công ty để uy hiếp tinh thần, làm cho các công ty lo sợ để chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật. Nhưng vì lười lao động, lại muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xét xử nghiêm minh và quyết định mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[3]. Về vai trò của các bị cáo khi thực hiện tội phạm:

Trong vụ án này bị cáo đã đồng phạm có tổ chức cùng các đối tượng khác thực hiện tội phạm. Bị cáo N là người chủ mưu, cầm đầu, H là người xúi giục, N1 là người thực hành tích cực, C và T giữ vai trò giúp sức tích cực. Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào vai trò của bị cáo khi thực hiện tội phạm để quyết định hình phạt cho phù hợp.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo ba lần cùng H, N1, T, C thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản để uy hiếp các bị hại nhằm cưỡng đoạt tài sản, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 2 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Hành vi cưỡng đoạt tài sản của bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản, hành vi của bị cáo về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản gây thiệt hại không lớn, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình sự quy định tại khoản h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với cả hai tội. Bị cáo có người thân (hai bác ruột) là liệt sĩ nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

- Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu.

[6]. Về hình phạt:

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Hành vi của bị cáo cùng các đối tượng khác bàn bạc, lập kế hoạch, phân công nhau nhiều lần đi phá hoại tài sản của các công ty để ép họ phải thuê trông máy, đã gây hoang mang, lo sợ, bất bình cho các nhà thầu, đã làm ảnh hưởng đến việc đầu tư, thi công dự án của địa phương nói riêng, của tỉnh Hưng Yên nói chung. Bị cáo còn trẻ, có sức khỏe nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, lao động chân chính nhiều lần cố ý thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật, khó giáo dục cải tạo; nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

Do bị cáo phạm nhiều tội và đang phải chấp hành một bản án nên HĐXX sẽ tổng hợp hình phạt theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 55, và khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo trước khi bị bắt không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề đối với bị cáo.

Đối với hành vi bị cáo tham gia bàn bạc cùng các đối tượng khác xit sơn vào xe cầu, lấy 20m dây điện thiệt hại 1.400.000 đồng và cắt lấy 02 cuộn dây hàn MIG thiệt hại 400.000 đồng HĐXX kiến nghị Công an huyện Văn Giang xử phạt hành chính đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

* Trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không xem xét giải quyết.

* Xử lý vật chứng: Đã giải quyết tại Bản án số 62/2022/HSST ngày 31/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Văn Giang nên không đặt ra giải quyết.

[7]. Về án phí: theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về

án, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì gia đình bị có thuộc hộ cận nghèo, bị cáo xin miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ:

- Điểm a, đ khoản 2 điều 170; khoản 1 Điều 178; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; điểm a khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

- Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Nghị quyết số: 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn N phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” và tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

3. Hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 04 (bốn) năm tù về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”, 07 (bảy) tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của cả hai tội là 04 (bốn) năm 07 (bảy) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2023/HS-ST ngày 26/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng về tội đánh bạc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (năm) năm 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2023.

4. Về án phí:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo N.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Vũ Thu Giang

